

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 28-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn NOanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần X Phú
2. Ông Lương NBiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Nhẫn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Hồng Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đƯ vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn X sinh năm 1976 tại xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKH và nơi ở: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1954; con bà Phạm Thị Ư, sinh năm 1956; vợ: Lại Thị Huyền, sinh năm 1982; bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số: 06/1999/HSST ngày 31/3/1999 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn X 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Làm nhục người khác"; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 85/QĐ-XPVPHC ngày 14/11/2016 của Công an huyện Yên Dũng xử phạt Nguyễn Văn X 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 22/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn V, xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ NL, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 42B, ngõ Đình, đường Thái Thuận, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

+ Bà Phạm Thị Ư, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Dũng,

tỉnh Bắc Giang (Văng mặt).

+ Anh Đỗ Văn Ngọc, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Hạ, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/9/2018, bị cáo Nguyễn Văn X điều khiển xe đạp mini đi từ nhà đến xã Đồng Phúc chơi. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, X đi đến cổng nhà anh Hoàng Văn D thì nhìn thấy trong nhà anh D có để 03 chiếc xe mô tô, trong đó có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 30H1-2288 trên xe cắm chìa khóa ở ổ điện. X quan sát thấy cửa mở, không có ai trông coi tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 30H1-2288 để sử dụng làm phương tiện đi lại. X để lại chiếc xe đạp mini và đi đến vị trí dựng chiếc xe mô tô BKS 30H1-2288 dắt chiếc xe này ra ngoài đường, mở khóa điện, nổ máy điều khiển xe mô tô đi về phía bờ sông cầu. Anh D ở trong nhà nghe thấy tiếng xe nổ máy liền chạy ra thì nhìn thấy X điều khiển xe mô tô của mình nên đã điều khiển xe mô tô đuổi theo, khi đi đến địa phận thôn Hoàng Phúc, xã Đồng Phúc thì anh D đuổi kịp và cùng với anh Nguyễn Ngọc T và anh Lương Đức L giữ X lại và trình báo Công an huyện Yên Dũng. Công an huyện Yên Dũng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X và thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 30H1-2288, 01 chiếc xe đạp mini.

Ngày 12/9/2018, anh Nguyễn Ngọc T đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-trắng, số Imel: 353334070572082; 01 đồng hồ đeo tay số: C 876961-13771160 do X gửi anh khi bị bắt giữ.

Về nguồn gốc số tài sản bị thu giữ X khai: Chiếc xe đạp mini là của bà Phạm Thị U' là mẹ đẻ của X mua cho con của X sử dụng đi học. Ngày 12/9/2018, X đã sử dụng làm phương tiện đi lại. Chiếc đồng hồ là tài sản của X không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là của X mua ở tỉnh Quảng Ninh năm 2017.

Ngày 13/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng có trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô X đã trộm cắp ở nhà anh D. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 57/KL-ĐGTS ngày 13/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 30H1-2288 có giá trị là 4.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô BKS 30H1-2288 có số máy 2175378, số khung 009976, anh Hoàng Văn D khai mua của một người không quen biết ở huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh với giá là 3.500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này có BKS 30H7-8493 của anh Vũ NL ở số 42B ngõ Đình, đường Thái Thuận, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bị mất năm 2011 nhưng anh không trình báo. Còn chiếc biển kiểm soát 30H1-2288 là của chị Vũ Thị Mai Anh ở TT Văn Công, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố

Hà Nội, trước đây chị có sở hữu 01 chiếc xe mô tô BKS 30H1-2288 nhưng chị đã bán cho một người không quen biết.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của X, cơ quan điều tra đã kiểm tra số Imel trùng khớp với số Imel của chiếc điện thoại di động Iphone của anh Đỗ Văn Ntrình báo bị mất ngày 26/8/2018. Cơ quan điều tra đã xác minh, điều tra nhưng đến nay chƯ có căn cứ xác định nguồn gốc chiếc điện thoại này nên đã tách tài liệu để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn X thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSYD ngày 21/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là anh Hoàng Văn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 12/9/2018, trong khi anh đang ngồi uống nước tại phòng khách thì nghe thấy tiếng xe mô tô nổ máy ở bên ngoài cửa. Anh có nhìn ra thì không thấy chiếc xe mô tô của anh để ở lán ngoài nữa. Anh đã dùng chiếc mô tô khác của gia đình để đuổi theo được khoảng 2km, đến địa phận thôn Hoàng Phúc thì đuổi kịp. Anh đã cùng anh Tuyên và anh Lợi giữ bị cáo X lại và trình báo Công an huyện Yên Dũng. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 30H1-2288 có số máy 2175378, số khung 009976 mà bị cáo chiếm đoạt của anh là trước kia anh mua của một người không quen biết và không có đăng ký. Nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tìm ra chủ sở hữu là ông Vũ NL. Nay anh tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng để trả lại cho chủ sở hữu. Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh và đề nghị xử lý bị cáo X theo quy định của pháp luật. Ngoài ra anh không còn đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ NL vắng mặt tại phiên tòa nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Tháng 5 năm 2009 ông có mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX có số máy 2175378, số khung 009976 có BKS 30H7-8493. Năm 2011, ông để xe mô tô ở cửa nhà thì bị kẻ gian trộm cắp nhưng ông không trình báo công an. Nay ông xác định chiếc xe mô tô này chính là của ông, ông vẫn đang giữ giấy Đăng ký mô tô, xe máy, ông đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX có số máy 2175378, số khung 009976. Ngoài ra ông không còn đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị Ư vắng mặt tại phiên tòa nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Bà có mua một chiếc xe đạp mini màu sơn đỏ năm 2010 để đi lại cá nhân và cho cháu đi học. Ngày 12/9/2018, bà có cho bị cáo X mượn chiếc xe đạp mini để đi có việc. Nhưng bản thân bà không biết

việc bị cáo X đã sử dụng chiếc xe đạp mini của bà để đi trộm cắp tài sản. Nay bà đề nghị được xin lại chiếc xe đạp mini của bà, ngoài ra bà không còn đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Văn N vắng mặt tại phiên tòa nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Tháng 01/2017 anh có mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-trắng, số Imel: 353334070572082. Ngày 27/8/2018, anh có bị kẻ gian trộm cắp mất chiếc điện thoại di động trên và anh đã trình báo Công an huyện Yên Dũng. Nay anh được biết chiếc điện thoại di động của anh chính là chiếc điện thoại di động mà bị cáo X đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng. Anh đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng xác minh làm rõ vụ việc để anh tìm lại được tài sản của mình. Ngoài ra anh không còn đề nghị gì khác.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X từ 08 đến 10 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 22/9/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Trả cho ông Vũ NL 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX có số máy 2175378, số khung 009976. Trả lại cho bà Phạm Thị U 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ. Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 30H1-2288. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn X 01 chiếc đồng hồ đeo tay số: C 876961-13771160 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đại diện VKSND huyện Yên Dũng còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 12/9/2018, bị cáo Nguyễn Văn X điều khiển xe đạp mini đến nhà anh Hoàng Văn D ở thôn V, xã Đồng Phúc trộm cắp 01 chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 30H1-2288 trị giá 4.500.000 đồng của anh D thì bị anh D phát hiện trình báo Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang. Thu giữ 01 chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 30H1-2288

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Giá trị tài sản mà bị cáo X đã chiếm đoạt là 4.500.000 đồng. Do đó, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, xét nhân thân bị cáo X thì thấy: Năm 1999, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Làm nhục người khác"; năm 2016, bị cáo X bị Công an huyện Yên Dũng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác với mức mức phạt là 2.500.000 đồng. Như vậy, có thể thấy bị cáo X là người coi thường pháp luật, khó giáo dục nên cần có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đại diện VKSND huyện đã phát biểu về đường lối giải quyết vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm do bị cáo thực hiện, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với bà Phạm Thị U đã có hành vi cho bị cáo X mượn chiếc xe đạp mini nhưng bản thân bà U không biết việc X dùng chiếc xe đạp mini vào việc đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX có số máy 2175378, số khung 009976 xác định là của ông Vũ NL bị

mất từ năm 2011, hiện nay ông vẫn còn giữ đăng ký xe mô tô, xe máy nay ông đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô này. Anh Hoàng Văn D đã mua lại chiếc xe này của một người không quen biết, nay anh tự nguyện giao chiếc xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra để trả lại cho ông Vũ NL. Xét thấy anh Dũng tự nguyện nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho ông Vũ NL là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

Đối với chiếc Biển kiểm soát BKS 30H1-2288 xác định là của chị Vũ Thị Mai Anh, chiếc xe mang BKS 30H1-2288 chị đã bán cho một người không quen biết, nay chị không đề nghị xin lại chiếc biển kiểm soát này. Hội đồng xét thấy chiếc biển kiểm soát 30H1-2288 không có giá trị sử dụng, chủ sở hữu không đề nghị xin lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe đạp mini màu đỏ bị cáo X sử dụng vào việc đi trộm cắp tài sản là của bà Phạm Thị U, nhưng bà U không biết việc bị cáo sử dụng vào việc đi trộm cắp tài sản và bà đề nghị xin lại chiếc xe đạp mini này. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, cần được chấp nhận.

Đối với chiếc đồng hồ đeo tay số: C 876961-13771160 là của bị cáo X không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-trắng, có số Imel: 353334070572082 của bị cáo X có liên quan đến việc anh Đỗ Văn N đã trình báo việc anh bị mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-trắng, số Imel: 353334070572082 vào ngày 26/8/2018 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tách ra để giải quyết bằng một vụ án khác là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X 08 (tám) tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 22/9/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại ông Vũ NL 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX có số máy 2175378, số khung 009976.

Trả lại bà Phạm Thị U 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn X chiếc đồng hồ đeo tay số: C 876961-13771160 nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng của vụ án như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng).

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 332 và 333- BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán

Nguyễn NOanh